

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 – ĐỀ 4**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11****BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Đáp án đề 4****Phần I. ĐỌC HIỂU**

Câu 1 (0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3 (0.5đ)	Câu 4 (0.5đ)	Câu 5 (0.5đ)	Câu 6 (0.5đ)	Câu 7 (0.5đ)
B	A	C	A	C	A	D

Câu 1 (0.5 điểm)

Văn bản trên thuộc thể loại nào?

- A. Truyện vừa
- B. Truyện ngắn
- C. Tiểu thuyết
- D. Truyện dài

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Xác định thể loại.

Lời giải chi tiết:

Văn bản trên thuộc thể loại: Truyện ngắn

→ Đáp án B

Câu 2 (0.5 điểm)

Một số phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn bản là:

- A. Tự sự, miêu tả
- B. Tự sự, nghị luận

- C.Miêu tả, biểu cảm
D.Nghị luận, miêu tả

Phương pháp giải:

Vận dụng kiến thức về phương thức biểu đạt để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Một số phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn bản là: Tự sự, miêu tả

→ Đáp án A

Câu 3 (0.5 điểm)

Truyện được kể theo ngôi

- A.Thứ nhất
B.Thứ hai
C.Thứ ba
D.Không có ngôi kể

Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn văn

Xác định ngôi kể

Lời giải chi tiết:

Truyện được kể theo ngôi: Thứ ba

→ Đáp án C

Câu 4 (0.5 điểm)

Đề tài của văn bản là gì?

- A.Số phận người nông dân.
B.Hủ tục xã hội
C.Tình yêu thiên nhiên
D.Cuộc sống của người trí thức

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Xác định đề tài của văn bản.

Lời giải chi tiết:

Đề tài của văn bản là: Số phận người nông dân.

→ Đáp án A

Câu 5 (0.5 điểm)

Đoạn văn bản “ *Người phố chợ vẫn thường nói đùa bác Lê về đàn con đông đúc ấy. Bác Đồi, kéo xe, người vui tính nhất xóm, không lần nào đi qua nhà bác Lê mà không bảo: “Bác phải nhớ thỉnh thoảng đếm lại con không quên mất.”*” cho anh/chị hiểu gì về những con người lao động phố chợ:

- A. Họ thích buôn chuyện và có nhiều thời gian rảnh rỗi.
- B. Họ có cuộc sống nghèo khổ, đói rách.
- C. Họ sống lạc quan, quan tâm tới những người xung quanh.
- D. Họ sống chật chội, chen chúc ở phố chợ.

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Đoạn văn giúp ta hiểu những con người lao động ở phố chợ: Họ sống lạc quan, quan tâm tới những người xung quanh.

→ Đáp án C

Câu 6 (0.5 điểm)

Từ “gia truyền” được hiểu là

- A. Truyền nhiều đời trong một nhà/một họ.
- B. Truyền từ nhà này sang nhà kia.
- C. Lưu truyền trong một gia đình nhất định.
- D. Bí quyết được truyền qua nhiều đời.

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Từ “gia truyền” được hiểu là: Truyền nhiều đời trong một nhà/một họ.

→ Đáp án A

Câu 7 (0.5 điểm)

Ý nào **không** nói lên đặc sắc về nghệ thuật của đoạn văn bản trên?

- A. Truyện không có cốt truyện
- B. Ngôn ngữ giản dị, mộc mạc, giàu chất thơ.
- C. Có những hình ảnh so sánh độc đáo
- D. Sử dụng nghệ thuật biếm họa, khoa trương

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Ý **không** nói lên đặc sắc về nghệ thuật của đoạn văn bản: Sử dụng nghệ thuật biếm họa, khoa trương

→ Đáp án D

Câu 8 (0.5 điểm)

Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn sau: “*Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét như thịt con trâu chết*”.

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời.

Lời giải chi tiết:

-Biện pháp tu từ: so sánh: da thịt thâm tím vì rét như thịt con trâu chết.

-Tác dụng:

+Tăng sức gợi hình, gợi cảm, tạo lối diễn đạt mới mẻ cho câu văn.

+Khắc họa rõ cuộc sống đói rách cùng cực của gia đình bác Lê. Qua đó, cũng cho thấy sự cảm thương, chia sẻ của nhà văn với cuộc sống của người nông dân.

Câu 9: (1.0 điểm)

Cảm nhận về nhân vật bác Lê trong đoạn văn bản (trình bày bằng một đoạn văn ngắn khoảng 5-6 câu).

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời.

Lời giải chi tiết:

- Yêu cầu về hình thức: viết thành đoạn văn hoàn chỉnh (không xuống dòng, đảm bảo đủ số câu).

- Yêu cầu về nội dung:

HS có thể trình bày theo cách cảm nhận riêng. Nên hướng vào một số ý chính sau sau:

Một người mẹ nghèo, đông con, cả đời vất vả, lam lũ, khổ cực.

Một người mẹ yêu thương, chăm sóc, hết lòng vì con cái.

Hình ảnh tiêu biểu cho số phận của người nông dân lao động nghèo khổ

Câu 10: (1.0 điểm)

Thông điệp sâu sắc nhất anh/chị rút ra được từ đoạn văn trên là gì? Vì sao?

Phương pháp giải:

HS vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời.

Lời giải chi tiết:

-Thí sinh trình bày được 01 thông điệp sâu sắc nhất theo quan điểm cá nhân,

-Thí sinh lí giải hợp lí, thuyết phục.

Một số thông điệp gợi ý:

+Cần biết sống lạc quan, yêu thương, chia sẻ

+Cần biết yêu thương, quý trọng gia đình.

+Sống là không ngừng nỗ lực, cố gắng

II. VIẾT (4đ)

Viết một bài luận (khoảng 500 chữ) phân tích đánh giá nội dung và nghệ thuật của tác phẩm *Thời gian* (Văn Cao)

Thời gian qua kẽ tay
 Làm khô những chiếc lá
 Kỷ niệm trong tôi
 Rơi
 như tiếng sỏi
 trong lòng giếng cạn
 Riêng những câu thơ
 còn xanh
 Riêng những bài hát
 còn xanh
 Và đôi mắt em
 như hai giếng nước

Phương pháp giải:

Dựa vào kiến thức và kỹ năng đã học để thực hiện bài văn

Lời giải chi tiết:

Viết bài Nghị luận phân tích “ Tình cảm của tác giả đối với làng quê và mảnh đất quê hương”

Phân chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Dẫn dắt và nêu vấn đề cần bàn luận
Thân bài	2,5	* Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm * Đặc điểm về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm: VỀ NỘI DUNG

	<p>- Thông điệp Văn Cao muốn gửi tới chúng ta qua bài thơ <i>Thời gian</i></p> <p>+ Thời gian không vô hình, thời gian là khối vật chất có thể cân, đong, đo đếm được, nó trôi chảy nhẹ nhàng lặng lẽ, ta có thể cảm nhận được qua “kẽ tay”.</p> <p>+ Thời gian vô cùng nghiệt ngã, thời gian có thể làm biến đổi tất cả, làm cho cuộc đời và kỉ niệm của con người tàn tạ, thậm chí bị xóa nhòa, đi vào cát bụi, rơi vào quên lãng: <i>Thời gian qua kẽ tay / làm khô những chiếc lá / Kỉ niệm trong tôi / Rơi / như tiếng sỏi / trong lòng giếng cạn.</i></p> <p>+ Riêng thơ, nhạc và tình yêu (cái đẹp của cuộc sống) thì bất chấp thời gian, vượt qua quy luật của thời gian, ở lại với đời “xanh” mãi mãi: <i>Riêng những câu thơ / còn xanh / Riêng những bài hát / còn xanh / Và đôi mắt em / như hai giếng nước.</i></p> <p>Bài thơ ngắn, hình tượng ẩn dụ có sức khái quát cao thể hiện quan niệm sâu sắc về thời gian của nghệ sĩ Văn Cao: Thời gian làm khô chiếc lá đời người nhưng lại làm tươi xanh chiếc lá thơ, chiếc lá nhạc, chiếc lá tình yêu.</p> <p>-> Bài thơ giúp ta hiểu hơn về quan niệm thời gian, đồng thời hiểu thêm giá trị của Cái Đẹp qua những vần thơ chan chứa tình yêu cuộc sống của người nghệ sĩ đa tài.</p> <p>- Những suy cảm của bản thân về thời gian và cuộc sống:</p> <p>+ Con người sống trong thời gian, sống cùng thời gian, không có cuộc sống nào không có quan hệ với thời gian. Có người chạy đua với thời gian, sống tích cực chói chang, có người bị thời gian bỏ mặc, sống mỗi morn vô nghĩa (dẫn chứng).</p>
--	---

		<p>+ Tốc độ dòng thời gian trôi đi trong không gian sống của chúng ta là luôn như nhau, nhưng mỗi người, mỗi lúc lại có các cảm giác và cảm nhận khác nhau là do tâm thế và tinh thần của mỗi người, do những hoàn cảnh và tác động khác nhau từ môi trường sống.</p> <p>Về nghệ thuật:</p> <p>- Kết cấu độc đáo: Số câu trong mỗi đoạn không ổn định, đoạn đầu bốn câu và đoạn cuối ba câu. Số câu trong mỗi đoạn theo hướng giảm dần. Đó là cái lạ của bài thơ, xét về cấu trúc đoạn và văn bản.</p> <p>- Câu thơ độc đáo: vắt dòng, cũng có thể hiểu 12 dòng ấy chỉ có một câu vì toàn bộ bài thơ không có dấu chấm cuối câu. Đó là một cấu trúc mơ hồ khó hiểu. phần lớn là câu đặc biệt hoặc không xác định được thành phần nòng cốt của câu. Có câu theo cấu trúc đặc biệt như: “ Rơi”. Có câu không xác định được thành phần nòng cốt: “Làm khô những chiếc lá”.</p> <p>- Nhịp điệu của câu thơ cũng lạ thường và rất linh hoạt. Chẳng hạn như : “Rơi / như / tiếng sỏi / trong lòng giếng cạn.” Có thể ngắt nhịp cho câu này là 2/2/4.....</p> <p>-> Thời gian trôi qua rất nhanh và không bao giờ dừng lại, thời gian từ từ lặng lẽ tàn phá dần từng phần cuộc đời của con người. Chỉ có văn học nghệ thuật và những kỉ niệm đẹp về tình yêu là có sức sống lâu dài và không bị thời gian hủy hoại.</p>
Kết bài	0,5	- Khẳng định lại vấn đề
Yêu cầu khác	0,5	- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, sáng tạo.

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com